

Số: 08/2025/QĐST- HNGĐ

Quảng Yên, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án vụ án dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 07/01/2025 về việc: "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*" của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, giữa:

- **Nguyên đơn:** anh Tống Văn A, sinh năm: 1978;

Nơi thường trú: thôn I, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- **Bị đơn:** chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1980;

Nơi thường trú: thôn I, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 58; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Tống Văn A và chị Nguyễn Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Tống Văn A và chị Nguyễn Thị Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh Tống Văn A và chị Nguyễn Thị Đ có 03 con chung họ tên là Tống Mỹ L, sinh ngày 10/9/2004; Tống Thùy D, sinh ngày 12/9/2006 và Tống Quốc C, sinh ngày 28/03/2011.

Hiện nay các con chung là Tổng Mỹ L và Tổng Thùy D đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất và tâm thần, anh Tổng Văn A và chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Tổng Văn A và chị Nguyễn Thị Đ thống nhất: chị Nguyễn Thị Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Tổng Quốc C, sinh ngày 28/03/2011 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Tổng Văn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Tổng Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Tổng Quốc C.

2.3. Về tài sản chung và vay nợ chung: anh Tổng Văn A và chị Nguyễn Thị Đào T thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, vay nợ chung. Anh Tổng Văn A và chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: anh Tổng Văn A tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh Tổng Văn A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, trả lại cho anh Tổng Văn A số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002841 ngày 07/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, CCTHADS Tx Quảng Yên;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Sông Khoai;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Huy